

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TÀI LIỆU TẬP HUẤN
HƯỚNG DẪN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN,
DẠY HỌC TRÊN TRUYỀN HÌNH
MÔN TOÁN

CẤP TIỂU HỌC

Hà Nội, tháng 9/2021

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học này học viên đạt được các yêu cầu sau :

- Nêu được một số đặc điểm của dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình. Giải thích sự khác biệt giữa phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến.
- Trình bày được một số kỹ thuật giúp bài học trực tuyến tích cực, hiệu quả.
- Vận dụng được quy trình thiết kế kế hoạch dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình vào thiết kế kế hoạch bài dạy môn Toán.

II. NỘI DUNG

1. Một số vấn đề chung về dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình
2. Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy trực tuyến, kế hoạch bài dạy trên truyền hình trong dạy học môn Toán ở tiểu học
3. Thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy trực tuyến, kế hoạch bài dạy trên truyền hình trong dạy học môn Toán ở tiểu học

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Tài liệu tập huấn cho học viên “**Dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình môn Toán cấp tiểu học**”
2. Máy tính kết nối internet, và một số phần mềm tương tác
3. Khung kế hoạch bài dạy

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU



Hoạt động 1. Tìm hiểu một số vấn đề chung về dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình

Bước 1. Hoạt động nhóm : Chia sẻ với đồng nghiệp kinh nghiệm/trải nghiệm/suy nghĩ của thầy cô khi thiết kế dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình môn Toán cấp tiểu học (về nội dung, về tương tác, về đánh giá, về giao nộp bài, chấm chữa bài: thiết kế thế nào, sử dụng phần mềm gì, có khăn gì, cần lưu ý gì,...)

Nhóm 1, 2, 3 : Thảo luận cách lựa chọn nội dung khi dạy học trực tuyến

Nhóm 4, 5, 6: Kỹ thuật tương tác khi dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình

Nhóm 7, 8, 9 : Kỹ thuật đánh giá trong dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình,

Nhóm 10, 11, 12: Kỹ thuật giao, nộp bài tập, chấm, chữa bài trong dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình.

Ghi nhanh kết quả thảo luận của nhóm.

Chia sẻ kết quả thảo luận trên công cụ pallet.com.

Bước 2. Tìm hiểu quan niệm, phương pháp, cách thức tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình

- HV nghiên cứu thông tin hỗ trợ của hoạt động 1.

- Mỗi nhóm thảo luận nhóm, trả lời các câu hỏi sau (Ghi kết quả thảo luận và chia sẻ ý kiến theo công cụ báo cáo viên cung cấp).

1/ Quan niệm về dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình.

2/ Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình hiện nay.

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận nhóm

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.

- Các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung.

- Báo cáo viên tổng kết.



Hoạt động 2. Tìm hiểu quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy môn Toán cấp tiểu học theo hình thức trực tuyến

Bước 1. Hoạt động nhóm tìm hiểu quy trình thiết kế bài dạy trực tuyến môn Toán cấp tiểu học

- Chia nhóm 5 – 6 học viên/ nhóm.
- Mỗi nhóm thảo luận về quy trình thiết kế bài dạy trực tuyến môn Toán cấp tiểu học.
- Đại diện các nhóm trình bày những ý kiến mà nhóm đã thống nhất và đưa ra những bình luận.

Bước 2. Xây dựng quy trình thiết kế bài dạy trực tuyến môn Toán

- HV nghiên cứu thông tin hỗ trợ của hoạt động 2.
- Thảo luận nhóm, trả lời các câu hỏi sau (Ghi kết quả thảo luận và chia sẻ ý kiến theo công cụ báo cáo viên cung cấp).
 - 1/ Khung kế hoạch bài dạy trực tuyến.
 - 2/ Để xây dựng được kế hoạch bài dạy trực tuyến môn Toán cần thực hiện những bước nào?
 - 3/Khi xây dựng bài dạy trực tuyến môn Toán cần lưu ý điều gì ?

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận nhóm

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.
- Các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung.
- GV kết luận (có thể trình bày bằng powerpoint) với ý :
 - + Gợi ý khung kế hoạch bài dạy.
 - + Các bước xây dựng kế hoạch bài dạy.
 - +Lưu ý khi xây dựng kế hoạch bài dạy môn Toán.



Hoạt động 3. Tìm hiểu quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy môn Toán cấp tiểu học trên truyền hình

Bước 1. Hoạt động nhóm tìm hiểu qui trình thiết kế bài dạy môn Toán cấp tiểu học trên truyền hình

- Chia nhóm 5 – 6 học viên/ nhóm.
- Mỗi nhóm thảo luận về quy trình thiết kế bài dạy trên truyền hình môn Toán cấp tiểu học.

Học viên thảo luận về một số kế hoạch bài dạy môn Toán theo định hướng phát triển năng lực đã có. Thảo luận và cách thiết kế kế hoạch bài dạy đó thành bài dạy trên truyền hình từ đó rút ra qui trình thực hiện. Đưa kết quả thảo luận nhóm lên công cụ tương tác mà GV cung cấp.

- Đại diện các nhóm trình bày những ý kiến mà nhóm đã thống nhất và đưa ra những bình luận .

Bước 2. Xây dựng quy trình thiết kế bài dạy môn Toán trên truyền hình

- Cá nhân HV nghiên cứu thông tin hỗ trợ của hoạt động 3.
- Thảo luận nhóm, trả lời các câu hỏi sau (Ghi kết quả thảo luận).

1/ Khung kế hoạch bài dạy trên truyền hình.

2/ Để xây dựng được kế hoạch bài dạy môn Toán trên truyền hình cần thực hiện những bước nào?

3/ Khi xây dựng bài học môn Toán trên truyền hình cần lưu ý điều gì ?

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận nhóm

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.
- Các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung.
- GV kết luận (có thể trình bày bằng powerpoint) với ý :
 - + Gợi ý khung kế hoạch bài dạy
 - + Các bước xây dựng kế hoạch bài dạy
 - + Lưu ý khi xây dựng kế hoạch bài dạy môn Toán



Hoạt động 4. Thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy môn Toán cấp tiểu học theo hình thức dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình

Bước 1. Hoạt động nhóm lựa chọn vấn đề

- Chia nhóm 5 – 6 học viên/ nhóm theo các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5.
- Thảo luận quyết định chọn bài học trong sách giáo khoa để thiết kế kế hoạch bài dạy trực tuyến, bài dạy trên truyền hình.
- Đại diện các nhóm nêu tên bài đã chọn. GV định hướng các nhóm thiết kế cho đủ các dạng bài (bài dạy kiến thức mới, bài luyện tập, bài thực hành, bài ôn

tập, luyện tập chung. thuộc đủ các mạch kiến thức (Số và phép tính, Hình học và đo lường, Thống kê và xác suất, Hoạt động thực hành và trải nghiệm).

Bước 2. Thiết kế thiết kế kế hoạch bài dạy trực tuyến, bài dạy trên truyền hình

Môn Toán

Các nhóm thiết kế bài học môn Toán đã chọn lựa, gửi vào công cụ tạo và nộp bài do báo cáo viên cung cấp.

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận nhóm

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm. Nêu bật sự khác nhau giữa kế hoạch bài dạy thông thường và kế hoạch bài dạy trực tuyến, bài dạy trên truyền hình. Nêu những lưu ý rút ra trong khi thực hiện thiết kế bài học.

- Các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung.
- GV tổng kết đưa ra ý kiến phản hồi về các kế hoạch bài dạy.

V. THÔNG TIN HỖ TRỢ CÁC HOẠT ĐỘNG



Thông tin hỗ trợ cho hoạt động 1:

1. Một số vấn đề chung về dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình

1.1. Dạy học trực tuyến

a) Quan niệm về dạy học trực tuyến

Dạy học trực tuyến là hoạt động dạy học được tổ chức thực hiện trên hệ thống dạy học trực tuyến. Hệ thống dạy học trực tuyến là hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến và hạ tầng công nghệ thông tin cho phép quản lý và tổ chức dạy học thông qua môi trường Internet, bao gồm: phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; hệ thống quản lý học tập trực tuyến; hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến.¹

Như vậy, Có thể nói dạy học trực tuyến là dạy và học dựa trên nền tảng công nghệ; Chủ yếu thông qua internet; Quá trình dạy học có cấu trúc (gồm mục tiêu,

¹ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT về Quản lý tổ chức dạy học trực tuyến đối với các cơ sở GD phổ thông và giáo dục thường xuyên

nội dung, phương pháp sư phạm, kiểm tra đánh giá ,...). Tương tác giữa GV - HS, HS - HS có thể là đồng bộ hoặc không đồng bộ, có thể gặp mặt trực tiếp hoặc từ xa.

b) Hình thức dạy học trực tuyến

- Dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục tiểu học là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện một phần nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục tiểu học để hỗ trợ dạy học trực tiếp bài học hoặc chủ đề đó tại cơ sở giáo dục tiểu học.

- Dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục tiểu học là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục tiểu học để thay thế dạy học trực tiếp bài học hoặc chủ đề đó tại cơ sở giáo dục tiểu học.

c) Tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến

- Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, bảo đảm sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

- Học sinh tiểu học học tập trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác.

- Giáo viên tiểu học dạy học trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục tiểu học quyết định hình thức tổ chức dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục tiểu học; tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục tiểu học trong thời gian học sinh không đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

c) Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập trực tuyến của học sinh tiểu học được thực hiện trong quá trình dạy học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp tại cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường hợp học sinh không thể đến cơ sở giáo dục tiểu học tại thời điểm đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; người đứng đầu cơ sở giáo dục tiểu học quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

e) Quy trình thực hiện DH trực tuyến

Bước 1: Chuẩn bị DH trực tuyến

- Biên soạn kế hoạch bài dạy (theo hướng dẫn ở mục I.2)
- Căn cứ vào kế hoạch bài dạy, GV xây dựng tư liệu DH (tham khảo các nền tảng CNTT có thể sử dụng trong “Cẩm nang kỹ năng CNTT trong DH trực tuyến”)

Bước 2: Tổ chức tiến trình DH trực tuyến

- Trước giờ học: GV giao nhiệm vụ cho HS trên LMS hoặc gửi đường link bài học cho HS thông qua công cụ mạng xã hội (Zalo, Facebook, ...) để HS có thể thực hiện trước.

- Trong giờ học: GV và HS kết nối qua nền tảng truyền tải hình ảnh thời gian thực (Microsoft Teams, Zoom, Google Meet, ...) để bắt đầu thực hiện tiến trình dạy học

Bước 3: Kiểm tra, đánh giá, ôn tập trực tuyến

- Lựa chọn công cụ: tùy theo hình thức kiểm tra đánh giá GV chọn công cụ phù hợp. Ví dụ, nếu chọn hình thức trắc nghiệm khách quan có thể chọn các nền tảng Google Forms, Kahoot, Microsoft Forms, ... Nếu HS làm bài tập tự luận trên

vở, phiếu học tập cần chụp lại hình ảnh bài tập hoặc kỹ năng thuyết trình cần quay video, khi đó GV có thể sử dụng các nền tảng như Azota, ClassDojo, ...

- Dù tổ chức kiểm tra, ôn luyện theo hình thức nào cũng cần thông qua các bước: Nhập nội dung kiểm tra vào hệ thống -> Giao nội dung kiểm tra -> Đánh giá và trả bài cho HS -> Thu thập kết quả kiểm tra, ôn luyện.

e) Lưu ý khi tổ chức dạy học trực tuyến

Khi tổ chức dạy học trực tuyến cần lưu ý các vấn đề sau :

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp.
- Phiên học 10-15 phút.
- Kết hợp với trò chơi.
- Kết nối đa phương tiện: âm thanh, hình ảnh, công cụ phản hồi/tương tác. - Kịch bản sư phạm được tổ chức logic và tường minh với HS.
- Tạo môi trường thân thiện, tích cực.
- Sử dụng các công nghệ khác nhau để thay thế các hoạt động “truyền thống” trên lớp học.
- Kiểm tra máy móc, kết nối mạng, các công cụ tương tác trước giờ học.
- Đặt câu hỏi thường xuyên/khảo sát bằng bảng hỏi/trao đổi về cảm xúc, tâm lí/ tạo các bảng kiểm cho HS đánh giá việc học.

Khi tổ chức dạy học trực tuyến cần chú ý một số kỹ năng giúp dạy học trực tuyến ở tiểu học hiệu quả:

- Sự hiện diện trực tuyến: GV thể hiện sự hiện diện trực tuyến bằng cách đưa ra các yêu cầu, tham gia vào các thảo luận trực tuyến, cung cấp cơ hội, khuyến khích HS tương tác với nhau và lưu ý tạo sự kết nối giữa các chủ đề đã được thảo luận trực tuyến với các buổi học trực tiếp. - Tạo động lực cho HS: Điều quan trọng là phải tạo động lực, thúc đẩy và khuyến khích HS tham gia vào các hoạt động học tập trực tuyến và trực tiếp. Với hoạt động trực tiếp, GV có thể quan sát và nhắc nhở HS ngay tại lớp học nhưng với các phiên học trực tuyến thì GV có thể gửi cho HS lời nhắc nhở, động viên qua email hoặc các phương thức giao tiếp phù hợp. Một kỹ thuật để tạo hứng thú và động lực học tập cho HS là nên chia một nhiệm vụ thành các nhiệm vụ nhỏ hơn và đưa ra phản hồi về một số hoặc tất cả các nhiệm vụ này,

- Giám sát sự tham gia của HS: Là một phần của nhiệm vụ quản lí lớp học, GV cần có các công cụ cũng như biện pháp nhằm công nhận sự tham gia của HS vào khóa học ở cả phiên trực tuyến và trực tiếp. Điều này giúp xác nhận những nỗ lực và đóng góp của HS trong các hoạt động học tập. Ngược lại, với những HS thiếu động lực và sự tham gia vào khóa học, GV cần có các biện pháp thu hút họ bằng việc tích cực giao tiếp và tìm hiểu nguyên nhân để hỗ trợ HS nhiều hơn.

- *Tổ chức không gian học tập trực tuyến* với cấu trúc logic chặt chẽ, giúp HS dễ dàng nhận biết các thông tin cần thiết: Cách bố trí nội dung, yêu cầu hoạt động học tập, yêu cầu trợ giúp từ phía HS, ...

- *Quản lí và điều hành lớp học*: Quản lí và điều hành hiệu quả là rất quan trọng cho sự thành công của bất kì lớp học nào cũng như trong việc quản lí khối lượng công việc của GV. Trong một môi trường học tập trực tuyến, điều này đặc biệt quan trọng vì GV có thể không thường xuyên liên lạc trực tiếp với tất cả HS để giải quyết bất kì khó khăn hoặc vấn đề nào. Tuy nhiên, trong môi trường học tập trực tuyến có thể sử dụng một số chiến lược và công cụ để hỗ trợ và quản lí lớp học hiệu quả

1.2 . Dạy học trên truyền hình

a) Quan niệm về dạy học trên truyền hình

Dạy học trên truyền hình là hình thức giáo viên tổ chức và hướng dẫn học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo các bài giảng được phát trên truyền hình.²:

b) Đặc điểm của DH trên truyền hình

Ưu điểm

- Đáp ứng nhu cầu học tập của nhiều người
- Lôi cuốn, hấp dẫn HS
- Linh hoạt trong thời gian biểu
- Phạm vi triển khai rộng

Hạn chế

² Văn bản số: 1061/BGDĐT-GDTrH, ngày 25/3/2020 của Bộ GD&ĐT V/v: *hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với CSGD phổ thông, CSGD thường xuyên trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019-2020.*

- Sự tương tác bị hạn chế
- Việc sản xuất bài giảng đòi hỏi sự đầu tư nhiều nguồn lực
- HS dễ mất tập trung trong quá trình học
- Kích bản DH khó linh hoạt
- Hạn chế về cơ hội thực hành – trải nghiệm của HS

c) Cách tổ chức dạy học trên truyền hình

Một trong những nhược điểm chủ yếu của dạy học trên truyền hình là hình thức truyền thụ một chiều, không có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh, dẫn tới HS gặp nhiều khó khăn trong học tập. Vì vậy, để tổ chức dạy học trên truyền hình hiệu quả cần có sự phối kết hợp của các hình thức tổ chức dạy học để việc dạy học trên truyền hình đạt hiệu quả tốt nhất. Cụ thể như sau :

- HS theo học nội dung bài học qua truyền hình trước, sau đó hoàn thành các nhiệm vụ học tập với sự hỗ trợ của học liệu điện tử. Cuối cùng, GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ bài học, cho các nhóm cũng trao đổi góp ý và GV sẽ là người bổ sung, hoàn thiện và đưa ra kết luận cuối cùng.

- Trước hết GV giao nhiệm vụ học tập cho HS. Để thực hiện nhiệm vụ học tập, HS sẽ xem các bài giảng trên truyền hình để tiếp cận thêm các ví dụ minh họa, các vấn đề mở rộng... từ đó hoàn thành nhiệm vụ học tập.

-Việc dạy học trên truyền hình cần kết hợp với hỗ trợ trực tiếp để kiểm soát được việc học tập cũng như đánh giá khả năng tiếp thu của học sinh (giải pháp này chỉ dùng cho những nơi không có điều kiện, vùng khó khăn). Trong quá trình tổ chức dạy học trên truyền hình, giáo viên trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh thông qua các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh bằng các hình thức phù hợp và hoàn toàn có thể kết hợp các hình thức đánh giá trực tiếp, gián tiếp qua mạng... Chẳng hạn như:

- Giáo viên thông báo lịch phát sóng cho HS, phối hợp với gia đình theo dõi. Giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức, hướng dẫn học sinh học theo bài, biên soạn bài tập, giao nhiệm vụ sau giờ học trên truyền hình bằng các hình thức khác nhau (gửi qua email; Zalo; Facebook; Ở những nơi không có điều kiện về mạng, kỹ thuật thì cần tìm giải pháp để giao bài, giao nhiệm vụ cho học sinh như in bài gửi bài cho phụ huynh hoặc thông báo phụ huynh đến nhận....)

- Các nhà trường phân công giáo viên giao nhiệm vụ học tập theo nội dung bài học và hướng dẫn học sinh thực hiện các buổi học trên truyền hình; phối hợp với gia đình học sinh có biện pháp quản lý hoạt động học của học sinh trên truyền hình; nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập đã giao cho học sinh bằng nhiều hình thức (Có kế hoạch kiểm tra vở ghi bài và làm bài tập theo video bài giảng trên truyền hình của học sinh; Có kế hoạch kiểm tra các nhiệm vụ học tập).

e) Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh sau các tiết học trên truyền hình

Kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình dạy học trên truyền hình có thể được sử dụng thay cho đánh giá thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học.

Để thực hiện tốt hoạt động kiểm tra đánh giá thường xuyên, GV cần chú ý khi thiết kế nhiệm vụ sau giờ học. Các nhiệm vụ cần lồng ghép, sử dụng các kỹ thuật và công cụ đánh giá thường xuyên một cách phù hợp. Khi học sinh đi học trở lại, cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cho học sinh ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức đã học trên truyền hình; thực hiện việc kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (chỉ nên tiếp cận đối tượng tiểu học). Đối sánh kết quả kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ và kiểm tra thường xuyên để có giải pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

Phương pháp đánh giá có thể là kiểm tra viết trên giấy hoặc trên máy tính; thực hành; vấn đáp, đánh giá thông qua sản phẩm học tập và thông qua hồ sơ học tập...

Công cụ đánh giá định kỳ có thể là các câu hỏi, bài kiểm tra, dự án học tập, sản phẩm nghiên cứu...

g) Một số lưu ý khi tổ chức dạy học trên truyền hình

Khi dạy học trên truyền hình cần tiến hành các hoạt động sau :

- Điều tra/khảo sát thực trạng gia đình HS có nhu cầu tham gia học tập không? HS có tivi không ? tivi có thể theo dõi được kênh truyền hình phát nội dung bài giảng không ?

- Lựa chọn phương án dạy học phù hợp : dạy học trên truyền hình kết hợp với tài liệu hoặc nhiệm vụ giáo viên giao; dạy học trên truyền hình kết hợp với dạy học trực tuyến,...

- Giáo viên gửi lịch học theo các kênh khác nhau, chọn hình thức và thời gian hợp lí với sự đồng hành của phụ huynh.

- Hướng dẫn HS xem các bài giảng, GV trao đổi trước với HS cách xem và chú ý đến phần nào. Hướng dẫn phụ huynh cách đồng hành và hướng dẫn HS học trên truyền hình.

- GV nên xem các CT cùng thời gian với HS. Chú ý tiếp nhận các phản hồi của cha mẹ HS. Đánh giá phản hồi của HS qua những bài kiểm tra giấy trên các phần mềm qua azota hoặc trắc nghiệm,...để có những giải pháp điều chỉnh kịp thời.



Thông tin hỗ trợ cho hoạt động 2:

Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy trực tuyến môn Toán cấp tiểu học

Bước 1. Xác định yêu cầu cần đạt

- Yêu cầu cần đạt của bài học cần xác định rõ: Học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì trong bài học Toán vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực (nhất là thành tố của năng lực toán học) gì ?

- Yêu cầu cần đạt cần được công bố từ đầu mỗi bài học, dễ dàng cho người học theo dõi nội dung bài học.

- Với môn Toán, tùy thuộc vào YCCĐ và phương án dạy học trực tuyến phù hợp với HS mà GV lựa chọn YCCĐ theo chủ đề, theo vấn đề, theo từng đơn vị kiến thức một cách hợp lý. YCCĐ cần xác định khả thi trong điều kiện dạy học trực tuyến về thời lượng, về thiết bị dạy học cũng như những yêu cầu thực hành.

Bước 2. Xác định nội dung và các nguồn học liệu

- Khi thiết kế bài dạy trực tuyến môn Toán trước hết cần xác định nội dung trọng tâm của bài học Toán để tập trung vào những mục tiêu quan trọng; sau đó, rà soát và có thể sắp xếp lại nội dung trong bài sao cho tạo cơ hội để HS được tham

gia vào các hoạt động học tập hướng đến phát triển NL toán học nói riêng và PCNL nói chung. Nội dung trọng tâm được xác định dựa trên yêu cầu cần đạt của chương trình và các hướng dẫn của cơ quan quản lý.

- Xác định nội dung, kiến thức Toán nào phù hợp với DHTT, nội dung nào chưa phù và cần có sự chuyển đổi nhưng thế nào cho hợp lý, tránh lạm dụng công nghệ làm tăng thời gian học tập trực tuyến của HS mà không hiệu quả. Chẳng hạn, với nội dung HS thực hành đo độ dài với đơn vị đo xăng-ti-mét vuông, nếu GV chỉ trình chiếu các hình ảnh đo và cho HS đọc các số đo mà HS không được thực hành đo thực tế thì hoạt động như vậy không hiệu quả. GV cần biết cách chuyển đổi hoạt động để HS vẫn được thực hành đo và báo cáo kết quả.

- Nội dung và tài nguyên DH Toán cần đáp ứng phong cách học tập đa dạng của HS và DH phân hóa. Nếu chỉ trình chiếu nội dung trên sách giấy thì hạn chế ưu điểm công nghệ của dạy học trực tuyến, mà cần linh hoạt khi sử dụng tài nguyên. VD: GV sử dụng tài nguyên là một video dạy viết chữ số từ 0 đến 9 ở lớp 1, ở lớp 2 GV sử dụng video hướng dẫn vẽ đoạn thẳng với độ dài cho trước, đo độ dài đoạn thẳng,...

- Tài nguyên học liệu Toán được cung cấp đầy đủ cho người học dưới nhiều định dạng (văn bản, hình ảnh, âm thanh, đa phương tiện, ...), tương thích với nhiều loại thiết bị (máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng, ...) giúp người học tiếp cận và sử dụng được dễ dàng bất cứ lúc nào. Khi yêu cầu HS sử dụng một phần mềm hay công cụ nào GV cần phải tính đến sự phù hợp với lứa tuổi HS và sự tương thích của thiết bị các em dùng.

- Tài nguyên học liệu Toán cung cấp cho người học kèm với thông tin hướng dẫn chi tiết cách thức sử dụng để đạt mục tiêu học tập.

- Cần chú ý đến vấn đề quyền sở hữu trí tuệ, trích nguồn tài nguyên rõ ràng.

Bước 3. Lựa chọn phương pháp dạy học (PPDH)

- Cải tiến, điều chỉnh các PPDH đang dùng trong lớp học truyền thống mà vẫn hiệu quả trong học tập trực tuyến. Cần lưu ý lựa chọn các PPDH phát huy tính chủ động học tập của HS để vai trò của GV chỉ là người hỗ trợ, hướng dẫn còn HS chủ động và tích cực chiếm lĩnh tri thức Toán.

- PPDH phải thể hiện được sự kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu cần đạt, nội dung và hoạt động học tập Toán.

- PPDH thể hiện được sự kết hợp chặt chẽ giữa các hoạt động tự học và làm việc hợp tác nhóm. Với các nội dung lí thuyết đơn thuần hoặc thực hành mô phỏng sẽ phù hợp với PPDH tập trung vào cá nhân HS làm việc độc lập. Còn những nội dung tìm tòi, sáng tạo cần huy động nhiều ý kiến và làm việc hợp tác thì phù hợp với PPDH tập trung vào hoạt động nhóm.

- PPDH cho phép người học vượt các rào cản không gian và thời gian để linh hoạt thực hiện các hoạt động học tập của mình;

- Có phương án, biện pháp hỗ trợ những HS gặp khó khăn trong quá trình học Toán.

Bước 4. Lựa chọn công nghệ

- Việc lựa chọn công nghệ để triển khai DH được định hướng bởi PPDH, bởi chiến lược sư phạm và phù hợp với nội dung DH cũng như trình độ GV và HS. Với HS nhỏ tuổi lớp 1, 2 nên lựa chọn công nghệ dễ sử dụng với HS, không sử dụng nhiều phần mềm trong một tiết học,

- Chỉ nên sử dụng từ 1-3 công cụ tương tác khác nhau trong giờ học và chú ý đến sự tương thích giữa các thiết bị khác nhau của HS trong lớp. Đảm bảo không HS nào bị “bỏ quên” trong lớp học trực tuyến.

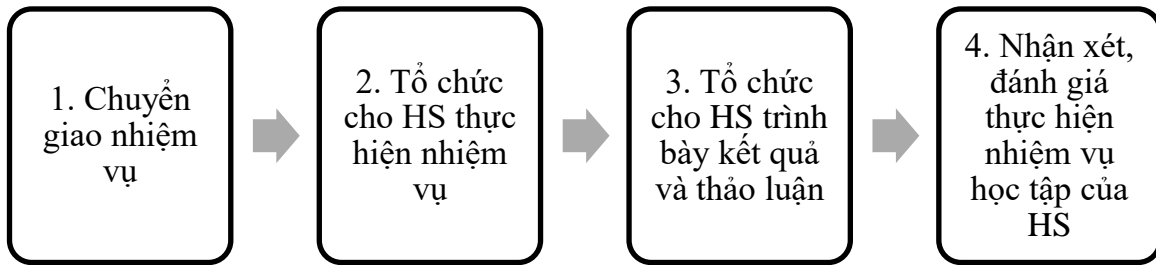
Bước 5. Lựa chọn phương pháp, hình thức KTĐG

- Phương pháp KTĐG đo lường được mức độ đạt được mục tiêu/ yêu cầu cần đạt đặt ra ở đầu bài học.

- Sử dụng đa dạng các hình thức đánh giá (quan sát, trắc nghiệm, tự luận, thực hành, sản phẩm, ...) và áp dụng nhiều tiêu chí theo nhiều phương diện trong suốt tiến trình học tập. Sử dụng các giải pháp công nghệ để hỗ trợ kiểm tra đánh giá hiệu quả, phù hợp.

Bước 6. Thiết kế các hoạt động dạy học

Mỗi hoạt động dù được thiết kế theo phương án nào, thì sự tương tác giữa GV và HS luôn tuân theo bốn bước (CV 2345/BGDĐT-GDTH ban hành ngày 7/6/2021)



Khi xây dựng kế hoạch bài dạy trực tuyến, tùy theo từng nội dung bài dạy, GV cần lưu ý việc giảm thời lượng kết nối trực tuyến thời gian thực cho phù hợp, đồng thời tăng thời lượng làm việc tự chủ của HS. Cụ thể, trong mỗi hoạt động học tập, thay vì chỉ tương tác trực tiếp theo thời gian thực, khi dạy học trực tuyến, GV và HS có thể tương tác theo hai cách:

Cách 1: Tương tác trực tiếp thời gian thực qua phần mềm (phòng học ảo)

Cách 2: Tương tác gián tiếp qua hệ thống học trực tuyến hoặc các nền tảng trực tuyến mà GV cung cấp cho HS.

Như vậy khoảng thời gian và thời điểm tương tác sẽ linh hoạt hơn, thời lượng kết nối trực tiếp thời gian thực qua phần mềm sẽ giảm đi mà vẫn đảm bảo được tiến trình dạy học tổng thể.

Bảng dưới đây là những gợi ý cụ thể để GV tổ chức thực hiện quy trình 4 bước trên.

Các bước thực hiện	Hình thức	Gợi ý thực hiện
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập: nghe giảng; đọc SGK; làm bài tập; thực hành	DH trực tiếp: GV giảng bài, giao nhiệm vụ; HS nghe giảng, đọc SGK, thực hiện nhiệm vụ trong giờ học trên lớp (Ví dụ về thời lượng khoảng 15-20 phút)	GV chuẩn bị, giảng bài trực tiếp; giao nhiệm vụ, giám sát, hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ; nhận xét, đánh giá (trực tiếp với HS) trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ
	DH trực tuyến: HS được giao tự thực hiện (nghe giảng qua video bài giảng; đọc SGK, trả lời câu hỏi) trước khi kết nối vào lớp học trực tuyến theo thời gian thực; nộp kết quả học tập theo yêu cầu của GV (qua hệ thống)	GV chuẩn bị, ghi hình bài giảng (hoặc sử dụng video bài giảng có sẵn hoặc hướng dẫn HS xem video bài giảng trên truyền hình), giao nhiệm vụ cho HS bằng hình thức phù

	<p>học tập trực tuyến hoặc công cụ thay thế).</p> <p>Thời gian cần thiết để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung bài học; HS được chủ động về thời điểm thực hiện (Ví dụ: Xem video bài giảng, trả lời câu hỏi cần khoảng 15-20 phút nhưng giao cho HS chủ động chọn thời điểm thực hiện)</p>	<p>hợp (qua LMS hoặc công cụ thay thế); nhận xét, đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ do HS nộp cho GV (qua LMS hoặc công cụ thay thế)</p>
<p>Bước 3: HS báo cáo, thảo luận về kết quả học tập.</p> <p>Bước 4: GV nhận xét, đánh giá, "chốt" kiến thức, kỹ năng</p>	<p>DH trực tiếp: GV tổ chức thực hiện ngay trong không gian lớp học (Sử dụng thời gian còn lại của bài học)</p>	<p>- GV tổng hợp kết quả học tập (do HS thực hiện ngay tại lớp trước đó); tổ chức cho HS báo cáo, thảo luận; nhận xét, đánh giá, "chốt" kiến thức, kỹ năng; hướng dẫn HS vận dụng, giao nhiệm vụ học tập cho bài học tiếp theo</p>
	<p>DH trực tuyến: GV tổ chức lớp học kết nối trực tiếp để thực hiện trong không gian "lớp học ảo" (Thời gian thực hiện tương đương với thời gian sử dụng khi dạy học trực tiếp)</p>	<p>- GV tổng hợp kết quả học tập (do HS gửi qua LMS hoặc công cụ thay thế trước đó); tổ chức cho HS báo cáo, thảo luận; nhận xét, đánh giá, "chốt" kiến thức, kỹ năng; hướng dẫn HS vận dụng, giao nhiệm vụ học tập cho bài học tiếp theo</p>

Thông tin hỗ trợ cho hoạt động 3:

Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy trên truyền hình môn Toán cấp tiểu học

Một kế hoạch bài học trên truyền hình phải được phát triển trên nền tảng một kế hoạch bài học thông thường có thể tiến hành theo các bước sau

Bước 1: Xác định mục tiêu bài học

Bước 2: Xác định các phương pháp, kỹ thuật DH, phương tiện DH đáp ứng mục tiêu đề ra.

- Các PPDH thường là: thuyết trình gợi mở, trực quan, hướng dẫn tự học.

- Các phương tiện phục vụ DH: Mô hình, slide bài giảng, video mô tả tình huống thực tế.

Bước 3: Xác định chuỗi hoạt động DH: Khởi động, hình thành kiến thức, thực hành luyện tập, vận dụng mở rộng

Bước 4: Xây dựng các hoạt động DH cụ thể thông qua cách tổ chức thực hiện từng hoạt động. Với mỗi hoạt động, cách tổ chức thực hiện như sau:

- GV: Thực hiện trình chiếu mô hình, hoặc trình chiếu slide bài giảng, đồng thời thuyết trình gợi mở vấn đề, giao nhiệm vụ cho HS, thuyết trình về kết quả của nhiệm vụ, thuyết trình hướng dẫn HS các hoạt động học tập tương ứng.

- HS: chú ý lắng nghe, suy nghĩ để trả lời câu hỏi khi được giao nhiệm vụ, ghi chép kết quả học tập vào vở hoặc các phiếu học tập (hoặc hoàn thành sản phẩm theo hướng dẫn)

Bảng dưới đây là những gợi ý cụ thể để GV chuyển đổi từ kế hoạch DH trực tiếp sang tổ chức thực hiện cho hoạt động DH qua truyền hình.

Các bước thực hiện	Hình thức	Gợi ý thực hiện
Bước 1: GV chuyên giao nhiệm vụ Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập: nghe giảng; đọc SGK; làm bài tập; thực hành	DH trực tiếp: GV giảng bài, giao nhiệm vụ; HS nghe giảng, đọc SGK, thực hiện nhiệm vụ trong giờ học trên lớp (Ví dụ về thời lượng khoảng 15-20 phút)	GV chuẩn bị, giảng bài trực tiếp; giao nhiệm vụ, giám sát, hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ; nhận xét, đánh giá (trực tiếp với HS) trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ
	DH qua truyền hình: GV giảng bài, nêu vấn đề, và giải quyết vấn đề sau một khoảng thời gian dành cho HS suy nghĩ	GV chuẩn bị kịch bản chi tiết, dưới dạng các nhiệm vụ xuất hiện lần lượt, có căn chỉnh thời gian để đưa ra cách giải quyết nhiệm vụ.
Bước 3: HS báo cáo, thảo luận về kết quả học tập. Bước 4: GV nhận xét, đánh giá, "chốt" kiến thức, kỹ năng	DH trực tiếp: GV tổ chức thực hiện ngay trong không gian lớp học (Sử dụng thời gian còn lại của bài học)	- GV tổng hợp kết quả học tập (do HS thực hiện ngay tại lớp trước đó); tổ chức cho HS báo cáo, thảo luận; nhận xét, đánh giá, "chốt" kiến thức, kỹ năng; hướng dẫn HS vận dụng, giao nhiệm vụ học tập cho bài học tiếp theo

	DH qua truyền hình: Không có bước 3 mà thực hiện luôn bước 4, chốt kiến thức.	
--	--	--

Lưu ý:

(1). Kế hoạch bài học Toán bao hàm các hoạt động, thao tác của giáo viên và sự kết hợp giữa hoạt động dạy học của giáo viên với các thủ pháp truyền hình để làm nên một bài giảng hấp dẫn, hiệu quả. Kế hoạch bài học giúp giáo viên ngoài việc kết hợp hiệu quả những kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm được đào tạo hay tích lũy được và tận dụng những ưu điểm của truyền hình vào quá trình dạy học.

(2). Kế hoạch bài học Toán phải đầy đủ và càng cụ thể càng tốt nội dung tất cả các thành tố của một kịch bản, bao gồm:

(i) Bản liệt kê về trình tự thực hiện dạy - học;

(ii) Các nội dung cụ thể của mỗi bước được giáo viên dự kiến, biên soạn, biên tập trước... có thể bao gồm một số hay tất cả các nội dung sau:

- Nội dung kiến thức Toán cụ thể (có thể ở dạng text, images, audio, video...)

- Các đoạn ghi chú để diễn giảng, làm sáng tỏ, chi tiết hóa các nội dung, vai trò và nhiệm vụ của người học, nhấn mạnh ý nghĩa, kết quả phải đạt được để tránh sự hiểu nhầm, chuyển tiếp nội dung...

- Câu hỏi, hướng dẫn trong các loại tương tác: giáo viên - học sinh, học sinh - phương tiện dạy học, học sinh - bài kiểm tra đánh giá... để đạt được chủ đích của tương tác;

- Các câu phản hồi, đánh giá sau hoạt động học của người học;

- Dẫn giải, ví dụ một số kết quả áp dụng trong thực tiễn có tính điển hình nhất cho nội dung Toán vừa học;

- Phụ đề, thuyết minh (ngắn gọn) cho các media;

- Kết luận và hướng dẫn tự học, tự kiểm tra đánh giá...



Thông tin hỗ trợ cho hoạt động 4: **Kế hoạch bài dạy minh họa**

4.1. Kế hoạch bài dạy trực tiếp

Toán lớp 2: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20 (tiếp theo)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Tìm được kết quả các phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 bằng cách “làm cho tròn 10”.

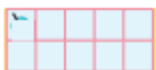
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Có cơ hội hình thành và phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết các vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học thông qua các thao tác tư duy tìm cách tính, thông qua các hoạt động chia sẻ, trao đổi, đặt câu hỏi để giải quyết vấn đề. Phẩm chất tự học, tự quản, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- 20 chấm tròn (trong bộ đồ dùng học Toán), clip cách cộng bằng cách “làm cho tròn mười”

- 1 khung 10 (có thể in trên giấy A4 cho HS, hoặc sử dụng bảng con kẻ sẵn 10 ô để thả các chấm tròn, nên làm gọn mỗi khung nửa tờ giấy A4).



III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. Khởi động:

1. HS chơi trò chơi : “Tớ bằng 10!”: HS truyền bóng đổ nhau các phép tính có kết quả bằng 10; Trò chơi : “Ai nhanh - Ai đúng?” Đố cặp các phép tính 10 cộng với một số (gọi một cặp HS lên làm mẫu về cách đố)

2. HS quan sát bức tranh, nói cho bạn nghe tranh vẽ gì. HS chia sẻ tình huống và phép tính phép tính $9 + 4 = ?$

GV viết phép tính $9 + 4 = ?$ lên bảng

HS thảo luận nhóm 4 và nêu cách tìm kết quả phép tính $9+4=?$

*Hình thức **khăn trải bàn** :*



(*Chẳng hạn : YK1: Đếm tiếp ; YK2 : Đếm tất cả ; YK3 : làm cho đủ 10 ; YK 4. Đếm tiếp...*)

- HS báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình. GV nhận xét giới thiệu bài

B. Hình thành kiến thức: Cách tìm kết quả phép cộng $9 + 4 = ?$

- HS được GV hướng dẫn **cách** tìm kết quả phép cộng $9 + 4 = ?$

+ HS lấy các khay 10 và các chấm tròn đặt lên bàn.

+ HS thao tác trên các chấm tròn, thực hiện phép cộng $9 + 4$ theo hướng dẫn của GV

- Lấy 9 chấm tròn thả vào khay 10, 4 chấm tròn bên ngoài khay 10 (miệng nói: Để tìm kết quả phép cộng $9+4$ ta lấy 9 chấm tròn và 4 chấm tròn)

- Tay chỉ vào 1 chấm tròn bên phải, miệng nói: **9 thêm 1 bằng 10**).

- Sau đó, gộp tiếp với 3: **$10 + 3 = 13$**

- Kết luận : **Vậy $9 + 4 = 13$.**)

+ HS nhắc lại về cách tìm ra kết quả phép tính $9 + 4$ vừa học (2 HS).(HS chỉ vào vừa nói.)

- GV chốt lại chỉ hình chấm tròn gắn trên bảng: Để tính $9 + 4 = ?$ Ta tính : 9 cộng 1 bằng 10; 10 cộng 3 bằng 13. (Khi nói **nhấn vào** chẳng hạn 9 _dừng lại _cộng 1 bằng 10 _ tay chỉ vào 1 chấm tròn,...)

- HS giải quyết tình huống đặt ra ở tranh khởi động..

- HS thực hiện theo cặp với các khác, chẳng hạn : $8 + 4 = ?$, $7+5=?$

GV chốt cách cộng có nhớ “*Làm cho tròn 10*” . HS nhắc cách tính.

C. Thực hành, luyện tập

Bài 1

- HS thực hiện cá nhân tính và nói cho bạn nghe cách tính.
- GV nhận xét, nêu lại cách thực hiện phép cộng bằng cách “làm cho tròn 10” nhắc HS có thể dùng khay 10 để thực hiện tính dễ dàng hơn.

Bài 2

- HS quan sát hình, đọc phép tính, *tự thực hiện thao tác* để điền đúng kết quả.
- HS đồ vở chữa bài, nói cho bạn nghe cách tính.

Bài 3

- HS thực hành tính “làm cho tròn mười” (trong đầu) để tìm kết quả.
- HS chữa bài, nhắc lại cách tính.

D. Vận dụng

Bài 4

- HS đọc to đề bài toán.
- HS tìm hiểu bài toán : Bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?
Bài toán thuộc dạng toán nào ? (Bài toán thêm)
- HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.
- HS viết phép tính thích hợp và trả lời:

Phép tính: $9 + 3 = 12$.

Trả lời: Có tất cả 12 chậu hoa.

GV nhận xét bài khuyến khích HS nghĩ ra những tình huống tương tự để đó bạn

*** Củng cố, dặn dò**

- Bài học ngày hôm nay em biết thêm được điều gì?
- Về nhà tìm một số tình huống trong thực tiễn có sử dụng phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 rồi đó bạn nêu phép tính thích hợp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

4.2. Kế hoạch bài dạy trực tuyến

Toán lớp 2: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20 (tiếp theo)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Tìm được kết quả các phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 bằng cách “làm cho tròn 10”.

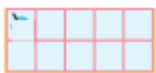
- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Có cơ hội hình thành và phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết các vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học thông qua các thao tác tư duy tìm cách tính, thông qua các hoạt động chia sẻ, trao đổi, đặt câu hỏi để giải quyết vấn đề. Phẩm chất tự học, tự quản, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- 20 chấm tròn (GV hướng dẫn HS làm ở nhà có thể sử dụng các vật đếm khác thay thế), clip cách cộng bằng cách “làm cho tròn mười”

- HS chuẩn bị 1 khung 10 (có thể in trên giấy A4 cho HS, hoặc sử dụng bảng con kẻ sẵn 10 ô để thả các chấm tròn, nên làm gọn mỗi khung nửa tờ giấy A4).



GV sử dụng khay 10 online trên máy tính

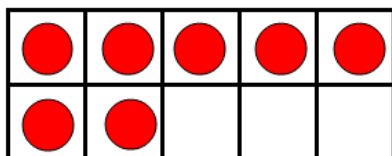
(<https://www.coolmath4kids.com/manipulatives/ten-frame>)

- Clip cách tính của bạn voi, công cụ tương tác pallet, trò chơi tương tác trên máy tính

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. Khởi động

1. Chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng”. Cách chơi: *Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm tạo thành một phép tính cộng có kết quả bằng 10.*



$$7 + \dots = 10$$

(Đưa một vài phép tính có kèm hình minh họa, khi điền vào thì hiện các chấm bay vào bảng, sau đó không còn chấm tròn nữa HS nhẩm trong đầu $8 + \dots = 2$)

- HS tương tác bấm số cần điền qua chat box.

- GV chiếu lần lượt các phép tính như $10 + 2 = \dots$; $10 + 3 = \dots$. HS viết kết quả qua chat box

2. HS quan sát bức tranh, nói cho bạn nghe tranh vẽ gì. HS chia sẻ tình huống và phép tính phép tính $9 + 4 = ?$

GV chiếu phép tính $9 + 4 = ?$ đặt vấn đề đi tìm kết quả phép tính $9 + 4 = ?$ Có những cách nào?

HS suy nghĩ nêu cách tìm kết quả phép tính $9 + 4 = ?$ theo ý kiến cá nhân.

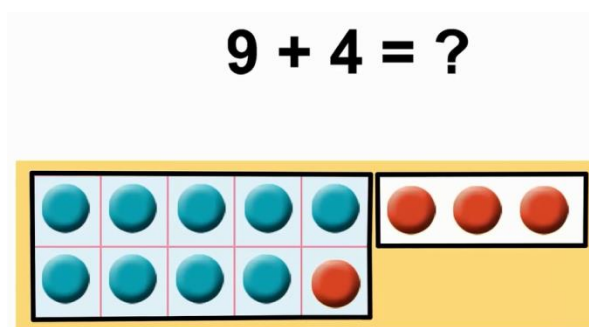
B. Hình thành kiến thức

a. HS xem clip cách thực hiện cộng có nhớ trong phạm vi 20 (bằng cách làm tròn 10)

- Để tìm kết quả của phép tính $9 + 4$, các con sẽ cùng xem cách tính của bạn Voi con nhé. Yêu cầu:

+ GV bật 2 lần, HS quan sát kĩ.

+ HS chỉ vào sách, nói lại cách làm của bạn Voi, nói theo mẫu câu bạn voi nói.



b. Thao tác với chấm tròn

- GV: Các con có muốn tính giống như bạn Voi không? Hãy lấy khay 10 và các chấm tròn của mình ra và làm cùng với cô nhé.

+ GV thao tác từng bước giống cách tính của bạn Voi. (nhấn mạnh để đi tìm kết quả phép cộng $9+4$ chúng ta làm lần lượt như sau : lấy 9 chấm tròn,...)

+ HS tự thao tác trên chấm tròn của mình, miệng nói:

9 cộng 1 bằng 10, 10 cộng 3 bằng 13

- HS nhắc lại cách tìm kết quả phép tính $9 + 4$ vừa học.

→ Quay lại với tình huống khởi động, ai có thể giúp bạn cách tìm có bao nhiêu quả na?

- HS nói: *Có 9 quả na, thêm 1 quả na là 10 quả, 10 cộng 3 bằng 13 quả. Vậy có tất cả 13 quả na.*

- GV chốt: Tương tự như cách làm trên, các con sẽ làm việc trong nhóm 4 (Sử dụng công cụ chia nhóm), thực hiện yêu cầu sau:

+ Trao đổi, tìm 1-2 phép tính có dạng như trên.

+ Cùng nhau thực hành tìm kết quả phép tính bằng khay 10 và các chấm tròn

- HS nêu các phép tính tìm được, chia sẻ cách làm.

→ Như vậy, các con đã biết cách cộng có nhớ trong phạm vi 20 bằng cách làm cho tròn 10 đấy.

- GV gọi vài HS nhắc lại cách tính.

***) Thư giãn giữa giờ :** HS đứng lên vận động theo nhịp thông điệp 5K.

C. Thực hành, luyện tập

Bài 1: Tính

$$9 + 3 = ? \qquad 8 + 3 = ?$$

- HS nêu yêu cầu bài tập; thực hiện phép tính và chia sẻ cách làm của mình.

- HS chữa bài. GV nhận xét, hiện các đáp án, chữa bài chốt lại cách tính bằng các hiệu ứng với khay 10 và các chấm tròn. Nhấn mạnh và dừng lại các thao tác trên khay 10 để HS nhận ra 9 thiếu 1 thì đủ 10 hay 8 thiếu 2 thì đủ 10.

Bài 2: Tính

$$9 + 2 = ? \quad 9 + 5 = ? \qquad 8 + 4 = ? \quad 8 + 5 = ?$$

- HS nêu đề bài; làm bài 2 vào vở; đọc bài làm của mình.
- HS nhận xét bài làm của bạn, GV hỏi ai có ý kiến khác, chốt đáp án.
- GV yêu cầu HS nêu cách nhẩm, hiện hiệu ứng tương ứng.
- + Phép tính $9 + 2$ và $8 + 4$: hỏi HS cách nhẩm.
- + Phép tính $9 + 5$ và $8 + 5$: nêu lại cách tính.

Bài 3: Tính

- HS nêu đề bài, làm việc nhóm 6 trong 2 phút: đố nhau các phép tính (*Các bạn trong nhóm sẽ lần lượt chọn 1 phép tính để đố nhau, bạn kia nhẩm nhanh rồi nêu kết quả. Các bạn khác trong nhóm cùng nhẩm, chú ý lắng nghe để nhận xét, cứ thế đến hết các phép tính.*)

- Chữa bài bằng trò chơi “Nào mình cùng lên xe buýt”.

- **Cách chơi:** Một chiếc ô tô buýt đi đến các điểm để đón các bạn học sinh đi chơi. Nếu muốn được lên xe, các bạn có nhiệm vụ trả lời đúng kết quả phép tính mà bác lái xe đưa ra. Con hãy giúp các bạn nhé.

- HS nhận xét phép tính $8 + 9$ và $9 + 8$.

- HS nhận xét :khi chúng ta đổi chỗ 2 số hạng 8 và 9 trong phép tính cộng thì kết quả vẫn bằng 17.

D. Vận dụng

Bài 4:

- + HS đọc bài toán; trao đổi để hiểu bài toán và nêu phép tính thích hợp.
- + HS viết phép tính và nêu câu trả lời (HS viết phép tính tương ứng với tình huống này vào bảng con điện tử (Padlet)).

GV khuyến khích HS tương tự như tình huống trong bài toán trên suy nghĩ lấy liên hệ kể thêm những tình huống trong thực tế sử dụng phép cộng có nhớ trong phạm vi 20.

*** Củng cố, dặn dò**

- Bài học ngày hôm nay em biết thêm được điều gì?
- Tự viết phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 rồi thực hiện cộng bằng cách

làm cho tròn mười đã học. Chụp và gửi lên Azota. Thi đua xem bạn nào viết được nhiều phép tính nhất.

- Ở nhà tìm một số tình huống trong thực tiễn có sử dụng phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 rồi đó bạn viết phép tính thích hợp (đó bạn nào thì ghi vào gửi cho cô cô sẽ chuyển cho bạn đó).

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Phụ lục 1

(Slide bài dạy “Phép cộng có nhớ trong phạm vi 20 (tiếp theo)” để thực hiện dạy học trực tuyến)

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 bằng cách “làm cho tròn 10”.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

Năng lực: HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

CHUẨN BỊ

Giáo viên	Học sinh
<input type="checkbox"/> Bài giảng điện tử	<input type="checkbox"/> Sách HS
<input type="checkbox"/> Clip minh họa	<input type="checkbox"/> Khay 10
<input type="checkbox"/> Bảng con điện tử	<input type="checkbox"/> Các chấm tròn
<input type="checkbox"/> Phần mềm Zoom	



THẢO LUẬN NHÓM 4

Sử dụng tính năng Breakout Rooms



1:00

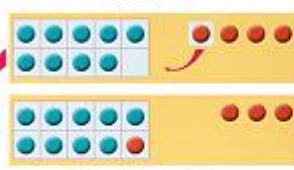


$9 + 4 = ?$

Hình thành kiến thức




$9 + 4 = ?$



Vậy $9 + 4 = 13$


9 cộng 1 bằng 10
10 cộng 3 bằng 13



LUYỆN TẬP THỰC HÀNH




1 Tính:



$9 + 3 = 12$


9 cộng 1 bằng 10
10 cộng 2 bằng 12




$8 + 3 = 11$

8 cộng 2 bằng 10
10 cộng 1 bằng 11


2 Tính:




$9 + 2 = 11$



$9 + 5 = 14$



$8 + 4 = 12$



$8 + 5 = 13$

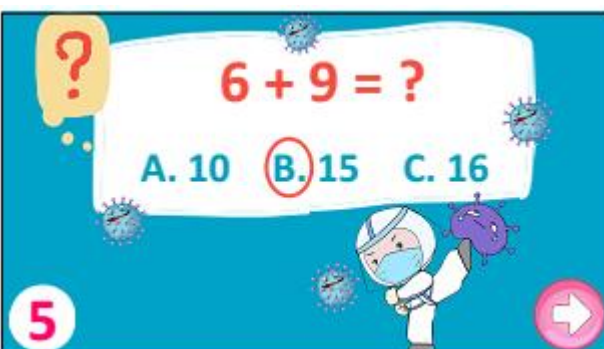
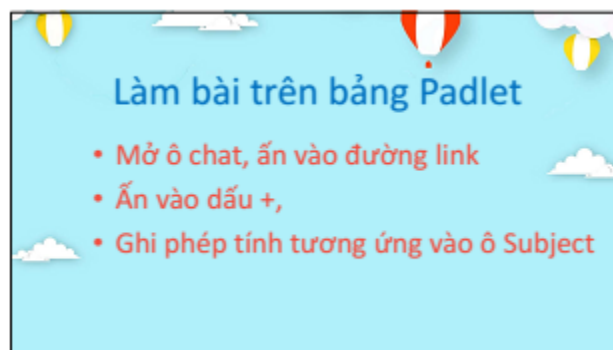
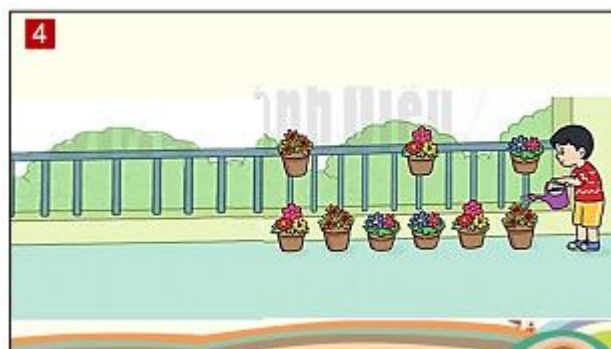
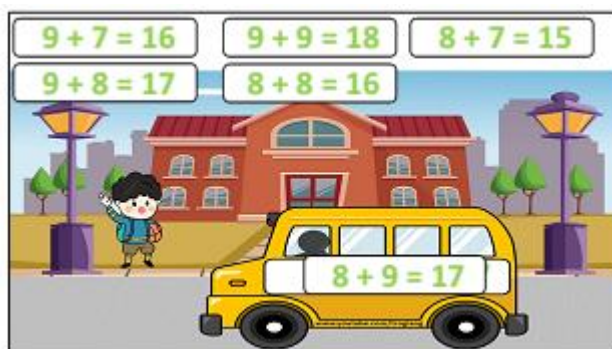
3 Tính:

$9 + 7$	$9 + 9$	$8 + 7$
$9 + 8$	$8 + 8$	$8 + 9$

TRÒ CHƠI: ĐỐ NHAY



2:00



4.3. Kế hoạch bài dạy trên truyền hình

Toán 1: Trên –Dưới. Phải –Trái, Trước-Sau. Ở giữa (Thời lượng : 15 phút)

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Xác định được vị trí, định hướng trong không gian : Trên –Dưới. Phải –Trái, Trước-Sau. Ở giữa.

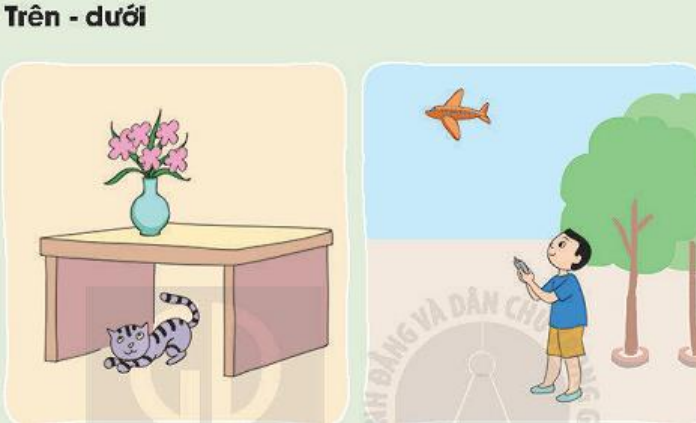
- Vận dụng xác định đúng vị trí trong một số tình huống thực tiễn.

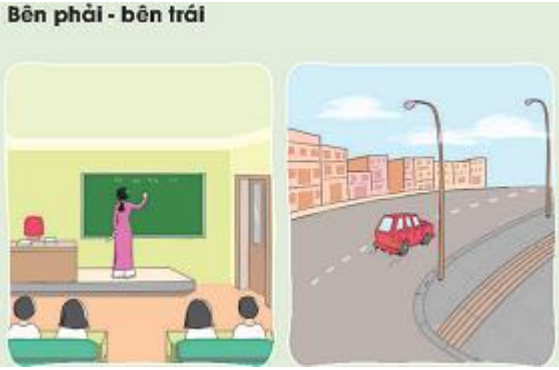

- Có cơ hội hình thành và phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học thông qua các hoạt động quan sát tìm kiếm sự tương đồng, sự khác biệt để xác định đúng vị trí, sử dụng đúng các thuật ngữ nói về vị trí để diễn đạt cho người khác hiểu; phẩm chất tự quản, trách nhiệm.

S TT	PHẦN N	NỘI DUNG	THỂ HIỆN	THỜI LƯỢNG
		HÌNH HIỆU CHƯƠNG TRÌNH		
	Mở đầu	Giáo viên giới thiệu vào bài	Giáo viên dẫn	
1. Khởi động				
	Khởi động	Khởi động vui, tái hiện kinh nghiệm nhận biết vị trí <i>Trên –Dưới. Phải –Trái, Trước-Sau. Ở giữa</i> của HS GV : Trước khi vào bài học ngày hôm nay chung ta cùng khởi động nhé. Các bạn đứng lên và cùng làm với cô nào ? -Tay phải của các em đâu rồi, giơ tay phải cho cô nào?	Hai bạn HS hoặc nhân vật cùng tương tác	2p

		<p>-Tay trái của các em đâu rồi, giơ tay phải cho cô nào?</p> <p>-Còn chân phải thì sao? Giơ chân phải cho cô nào</p> <p>-Giơ chân trái</p> <p>-Dậm chân phải 3 nhịp nào, dậm chân trái 5 nhịp</p> <p>-Vỗ tay trên đầu nào?</p> <p>-Vỗ tay sau lưng nào?</p> <p>.....</p> <p>- GV: Các bạn rất giỏi, bài ngày hôm nay cô và các em tiếp tục cùng nhau khám phá vị trí <i>Trên –Dưới. Phải –Trái, Trước-Sau. Ở giữa</i> nhé.</p>		
--	--	---	--	--



2. Hình thành kiến thức


<p><i>Nhận biết vị trí Trên – Dưới . Phải – Trái, Trước-Sau. Ở giữa,</i></p>	<p>-GV giới thiệu bài : Các em quan sát cho cô :</p> <p>Màn hình hiện ra : một bức tranh có bối cảnh về vị trí Trên –Dưới. Phải –Trái, Trước-Sau. Ở giữa</p> <p>GV chỉ vào từng cụm sự vật, nói</p> <p>Trên - dưới</p> 	<p>Giáo viên dẫn Hình ảnh/Video minh họa</p> <p>Giọng học sinh tương tác</p>	5p
--	---	--	----


		<p>Bên phải - bên trái</p>  <p>Trước - Sau. Ở giữa</p> 	<p>Giọng học sinh tương g tác</p>	
--	--	--	---	--

3. Thực hành luyện tập

<p>3.1</p>	<p>Thực hành 1 :</p>	<p>GV: Các em quan sát bức tranh và nói xem con vật nào ở bên tay phải của bạn nhỏ trong tranh, con vật nào ở bên tay trái của bạn nhỏ trong tranh nhé</p> <p>a)</p>	<p>Đồ họa Giọng HS nêu kết quả</p>	<p>2 phút</p>
------------	-----------------------------	--	--	---------------

		 <p>b)</p> <p>Lưu ý: GV dẫn để HS xác định đâu là bên trái, bên phải của bạn nhỏ trong tranh trước rồi mới nói con vật nào ở bên trái, bên phải</p>		
<p>3.2</p>	<p>Thực hành 1 :</p>	<p>GV: Các em quan sát bức tranh sử dụng các từ: <i>trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa</i> để nói về vị trí của các đồ vật trong bức tranh so với vị trí của bạn trai và bạn gái trong tranh nhé</p>  <p>Trước tiên các em chỉ vào tay trái của bạn gái trong bức tranh nào? Còn tay phải của bạn nhỏ đâu?</p> <p>Chúng ta cùng nói về vị trí các vật trong tranh nhé.</p>	<p>-Đồ họa -Giọng HS nêu kết quả</p>	<p>2 phút</p>

		<p>GV : Những đồ vật nào ở trên bàn nhỉ?</p> <p>HS: Quyển sách ở trên mặt bàn; Những chiếc bút ở trên mặt bàn</p> <p>Những vật ở dưới gầm bàn?</p> <p>HS: quả bóng ở dưới gầm bàn</p> <p>.....</p>		
3.3	Thực hành 3 :	<p>3. GV hướng dẫn HS thực hiện trên bộ đồ dùng học toán</p> <p>hướng dẫn để HS thao tác: Lấy bút chì, thước kẻ, hộp bút đặt chúng sao cho: bút chì ở giữa, hộp bút ở bên phải bút chì, thước kẻ ở bên trái bút chì; ...</p>	<p>Giáo viên dẫn</p> <p>GV làm mẫu</p> <p>HS thao tác, nêu kết quả</p>	2 phút
4. Vận dụng				
		<p>– GV: sử dụng các từ: <i>bên phải, bên trái</i> để nói chỉ dẫn cho bạn nhỏ trong bức tranh đến trường học .</p> <p>Màn hình xuất hiện một bạn HS đang đi trước mặt là hai hướng rẽ</p>  <p>– GV đặt câu hỏi giúp HS sử dụng các từ “trái – phải” để định hướng không gian. Ví dụ: Nếu muốn đi bộ về nhà, khi ra khỏi cổng</p>		3p

	<p>trường em rẽ về bên nào?</p> <p>Màn hình xuất hiện các hình ảnh minh họa tham gia giao thông, đi cầu thang, bên báo giao thông</p> <ul style="list-style-type: none"> – Khi tham gia giao thông em đi đường bên nào? – Khi lên xuống cầu thang em đi bên nào? – Sự khác nhau của hai biển báo giao thông này là gì? 		
	Kết	Giáo viên kết thúc chương trình	30s

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT về Quản lý tổ chức dạy học trực tuyến đối với các cơ sở GD phổ thông và giáo dục thường xuyên.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Văn bản số: 1061/BGDĐT-GDTrH, ngày 25/3/2020 của Bộ GD&ĐT V/v: hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với CSGD phổ thông, CSGD thường xuyên trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019-2020.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Tài liệu hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài học và tổ chức dạy học trên truyền hình thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học, Vụ Giáo dục Tiểu học.
5. Đỗ Đức Thái (chủ biên) và tác giả khác (2019). Hướng dẫn dạy học môn Toán tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.